

Số: 51 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 5 năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với những nội dung chính sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa các nội dung *Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin* được ban hành kèm theo Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Đề án).

- Xây dựng và vận hành hệ thống thông tin cơ sở hiện đại; góp phần nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành, thống kê, dự báo các vấn đề liên quan trong lĩnh vực thông tin cơ sở.

- Nâng cao trách nhiệm của các, cơ quan, đơn vị, người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và cán bộ, công chức, viên chức trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin. Thúc đẩy việc cải cách hành chính, tạo tiền đề xây dựng nền tảng hành chính điện tử, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin cơ sở.

### **2. Yêu cầu**

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ tình hình thực tế địa phương, đơn vị và mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch, xác định lộ trình, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp để chỉ đạo, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả thực hiện Đề án.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở nhằm đổi mới phương thức cung cấp thông tin, nâng cao chất lượng nội dung thông tin để cung cấp, trao đổi thông tin theo hướng chủ động, kịp thời, chính xác và hiệu quả.

- Hình thành cơ sở dữ liệu, số hóa nguồn thông tin cơ sở đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin nguồn tuyên truyền, phổ biến đến người dân và phục vụ công tác quản lý nhà nước về thông tin cơ sở.

- Thực hiện thông tin hai chiều để người dân tiếp nhận thông tin thiết yếu và phản ánh thông tin về hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật ở cơ sở đến các cơ quan quản lý thông qua hệ thống thông tin cơ sở.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Mục tiêu đến năm 2025**

- Phấn đấu 100% thông tin thiết yếu từ hệ thống thông tin cơ sở được phổ biến đến người dân.

- Phấn đấu 100% nội dung thông tin thiết yếu từ trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã để tuyên truyền, phổ biến đến người dân được cung cấp trên hệ thống thông tin nguồn.

- Phấn đấu 100% cán bộ làm công tác thông tin cơ sở các cấp được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, biết ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, biên soạn tài liệu, lưu trữ thông tin, quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật phù hợp với vị trí việc làm.

#### **2.2. Tầm nhìn đến năm 2030**

- Người dân tiếp nhận đầy đủ thông tin thiết yếu và phản ánh thông tin về hiệu quả thực thi các chính sách, pháp luật ở cơ sở trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở để góp phần làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về thông tin cơ sở.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông**

Xây dựng, hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm tránh lãng phí trong đầu tư.

### **2. Bảng tin điện tử công cộng**

Bảng tin điện tử công cộng được kết nối với hệ thống thông tin nguồn và đặt tại các địa điểm thuận lợi cho người dân tiếp cận thông tin.

### **3. Xây dựng ứng dụng trên thiết bị di động thông minh**

Xây dựng ứng dụng trên thiết bị di động thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng,...) để người dân tiếp nhận thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cơ sở; các thông tin khẩn cấp về thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh trên địa bàn; kiến thức về khoa học, kỹ thuật...; gửi phản ánh, kiến nghị và đóng góp ý kiến.

### **4. Xây dựng hệ thống thông tin nguồn và thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở**

Hệ thống có chức năng cơ bản sau:

- Cung cấp thông tin nguồn từ trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã cho hệ thống thông tin cơ sở theo cơ chế phân quyền cung cấp thông tin.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa, đáp ứng nhu cầu lưu trữ, cung cấp thông tin cho các loại hình thông tin cơ sở.

- Thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở để phục vụ công tác quản lý nhà nước.

- Tổng hợp thông tin phản ánh, ý kiến góp ý, đánh giá của người dân từ ứng dụng trên thiết bị di động thông minh.

- Triển khai các hình thức cung cấp tài liệu tuyên truyền; tập huấn, bồi dưỡng; học tập kinh nghiệm qua mạng Internet.

- Cung cấp Cổng thông tin điện tử ở trung ương kết nối, liên thông với Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng/Trang thông tin điện tử của các huyện/thành phố để phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân.

### **5. Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin và cán bộ làm công tác thông tin cơ sở**

- a) Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin và cán bộ làm công tác thông tin cơ sở các cấp về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, biên soạn tài liệu, lưu trữ thông tin, quản lý, vận hành thiết bị kỹ thuật;...

- b) Biên soạn tài liệu bồi dưỡng, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về ứng dụng công nghệ thông tin dưới hình thức xuất bản in, xuất bản điện tử.

### **6. Tuyên truyền, phổ biến về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở**

- a) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị các cấp, nhất là người đứng đầu về vai trò, tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin để chỉ đạo, tổ chức xây dựng, củng cố, phát triển và hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở.

- b) Tuyên truyền, phổ biến các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở đến đông đảo người dân.

## IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Giải pháp về công nghệ

a) Hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông

Hệ thống phải đảm bảo các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn thông tin theo quy định; được kết nối trực tiếp đến “*Hệ thống thông tin nguồn và thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở*” để nhận nội dung phát thanh.

b) Bảng tin điện tử công cộng

Hệ thống bảng tin điện tử công cộng hiển thị nội dung số; kết nối với “*Hệ thống thông tin nguồn và thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở*” để lấy nội dung hiển thị thông qua Internet hoặc mạng viễn thông.

c) Ứng dụng trên thiết bị di động thông minh

- Ứng dụng được thiết kế đơn giản, thuận tiện giúp người dân có thể dễ dàng thao tác, cài đặt và truy cập; cung cấp chức năng gửi ý kiến góp ý, đánh giá người sử dụng thông qua các hình thức gửi tin nhắn, góp ý, thực hiện việc bình chọn, thực hiện khảo sát; dữ liệu được liên kết với “*Hệ thống thông tin nguồn và thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở*”.

d) Hệ thống thông tin nguồn và thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở

- Hệ thống được xây dựng đảm bảo kết nối, liên thông, chia sẻ, truy xuất dữ liệu đến các hệ thống thông tin được triển khai tại các huyện/thành phố.

- Hệ thống thông tin tại các huyện/thành phố do các huyện/thành phố thực hiện đầu tư, vận hành. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn các huyện/thành phố triển khai đảm bảo an toàn, an ninh, tiết kiệm, hiệu quả.

- Hệ thống được tổ chức theo mô hình quản lý đảm bảo, cấp trên có thể theo dõi được toàn bộ các vấn đề của cấp dưới (tình trạng xử lý thông tin, lịch phát thanh, các nội dung phát thanh và tuyên truyền, ý kiến đánh giá của người dân đối với từng cấp...) và tổng quát các vấn đề liên quan tới thông tin cơ sở.

đ) Các hệ thống trên được kết nối đồng bộ đảm bảo thống nhất, hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin.

### 2. Giải pháp về an toàn, bảo mật thông tin

a) Đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi của Đề án, trong quá trình thiết kế, đầu tư, thiết lập hệ thống cần thực hiện xác định cấp độ, triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ của hệ thống thông tin được cấp có thẩm quyền phê duyệt đúng quy định của pháp luật về an toàn thông tin.

b) Triển khai các giải pháp: Phòng, chống phần mềm độc hại; quản lý và giám sát an toàn thông tin; bảo mật các cơ sở dữ liệu, tương tác trao đổi giữa các cơ sở dữ liệu tới các máy chủ, máy trạm, các thiết bị đầu cuối liên quan.

c) Tổ chức kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin của các hệ thống thông tin thuộc phạm vi Đề án trước khi đưa vào sử dụng và định kỳ (theo cấp độ hệ thống thông tin được phê duyệt) theo quy định.

### **3. Giải pháp về tổ chức bộ máy, nhân sự**

Yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ của Đề án bảo đảm không tăng đầu mối, biên chế mà sử dụng bộ máy, nhân sự hiện có thuộc lĩnh vực đã phân công.

- Ở cấp tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Ở cấp huyện: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.
- Ở cấp xã: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

### **4. Giải pháp nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin và cán bộ làm công tác thông tin cơ sở**

a) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin và cán bộ làm công tác thông tin cơ sở.

- Tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng biên soạn, biên tập tin, bài; nâng cao năng lực tổng hợp, phân tích, đánh giá chất lượng nội dung thông tin.

- Tập huấn, bồi dưỡng về sử dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật, an toàn, an ninh thông tin.

- Tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng biên soạn tài liệu tuyên truyền, sản xuất nội dung chương trình, biên tập tin, bài phát thanh theo hướng hiện đại.

b) Biên soạn các loại tài liệu

- Biên soạn, cung cấp tài liệu, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn bằng video/clip, bài giảng điện tử (E-Learning).

- Biên soạn tài liệu tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, kiến thức kỹ thuật, công nghệ, kỹ năng tuyên truyền cho cán bộ làm công tác thông tin cơ sở; hướng dẫn về tổ chức các hoạt động thông tin cơ sở để cung cấp cho các cơ quan, đơn vị và cán bộ làm công tác thông tin cơ sở các cấp.

### **5. Giải pháp về cơ chế, chính sách**

a) Ban hành văn bản hướng dẫn về tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thông tin, quản lý và vận hành đài truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trình cấp có thẩm quyền ban hành.

b) Ban hành văn bản hướng dẫn về cung cấp, quản lý thông tin trên hệ thống thông tin nguồn và thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở trình cấp có thẩm quyền ban hành.

## **6. Giải pháp về tài chính**

a) Ưu tiên bố trí ngân sách của địa phương thực hiện Đề án theo kế hoạch do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

b) Huy động nguồn lực xã hội hóa từ các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân đầu tư đồng bộ; thực hiện thuê dịch vụ theo quy định.

## **7. Giải pháp tuyên truyền, phổ biến về ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động thông tin cơ sở**

a) Thông tin trên báo chí, xuất bản phẩm, thông tin điện tử, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông khác.

b) Tổ chức hội nghị, tư vấn... về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở.

c) Biểu dương, khen thưởng những mô hình hay, cách làm sáng tạo ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở.

d) Tuyên truyền, hướng dẫn người dân hưởng ứng việc sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận thông tin thiết yếu, góp ý, đánh giá hiệu quả thực thi các chính sách, pháp luật ở cơ sở và trao đổi thông tin tương tác hai chiều giữa người dân với cơ quan quản lý nhà nước.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố chủ động xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hằng năm của đơn vị mình trình cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan để tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm a khoản 5 Phần III Kế hoạch này.

- Phối hợp với các huyện/thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1, khoản 2 Phần III Kế hoạch này.

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 3, khoản 4, điểm b khoản 5 và khoản 6 Phần III; khoản 5 phần IV Kế hoạch này.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **2. Sở Tài chính**

Sở Tài chính căn cứ khả năng ngân sách của tỉnh, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, phân bổ kinh phí thực hiện các nội dung có liên quan của Kế hoạch này cho các cơ quan, đơn vị. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

## **3. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực quản lý để tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống thông tin cơ sở.

## **4. Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố**

- Chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1, khoản 2 Phần III Kế hoạch này.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 3, khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Phần III Kế hoạch này.

- Bố trí ngân sách địa phương hoặc huy động các nguồn vốn xã hội hóa để thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này và kinh phí bảo dưỡng, quản lý, duy trì hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở tại địa phương theo quy định của pháp luật.

**5.** Định kỳ trước ngày 17 tháng 12 hằng năm, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông (thời gian chốt số liệu từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến hết ngày 14 tháng 12 năm báo cáo). Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Thông tin và Truyền thông (báo cáo);
- TT. TU, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo điện tử tỉnh;
- Chuyên viên KGVX;
- Lưu VT, TG CNTT 02.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thế Giang**